

Số: 1964/SNN-PTNN

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết quy định
Khu vực thuộc nội thị của thị xã, thị
trấn, khu dân cư không được phép chăn
nuôi; quyết định vùng nuôi chim yến
và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở
chăn nuôi ra khỏi khu vực không được
phép chăn nuôi

Đắk Nông, ngày 22 tháng 8 năm 2019

Kính gửi:

- Sở Tư Pháp;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Công thương;
- Sở Xây dựng;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã Gia Nghĩa.

Thực hiện Quyết định số 03/QĐ-HĐND, ngày 05/3/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết các luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 6;

Công văn số 1218/UBND-NN, ngày 22/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 03/QĐ-HĐND, ngày 05/3/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định Khu vực thuộc nội thị của thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; quyết định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi để trình HĐND tỉnh ban hành.

Để phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đúng quy định hiện hành và hoàn thiện Dự thảo trình HĐND tỉnh ban hành, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính đề nghị UBND các huyện, thị xã Gia Nghĩa, các Sở, ban ngành có liên quan nghiên cứu, góp ý cho Dự thảo, nội dung góp ý như sau:

1. Bộ cục, thể thức văn bản có phù hợp với Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; nội dung văn bản có phù hợp với Luật Chăn nuôi và các quy định hiện hành.

2. Đối tượng, phạm vi áp dụng có phù hợp không? Quy định này có ảnh hưởng, tác động như thế nào đối với người dân trên địa bàn.

3. Các nội dung:

- Các vùng cấm chăn nuôi có phù hợp?
- Các chính sách hỗ trợ có phù hợp với thực tế, đúng quy định không?

4. UBND các huyện, thị xã Gia Nghĩa triển khai dự thảo này đến UBND xã, phường, thị trấn, các đoàn thể để phổ biến lấy ý kiến góp ý của người dân trên địa bàn.

Góp ý của UBND các huyện, thị xã Gia Nghĩa và các Sở ban ngành bằng văn bản và gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn **trước ngày 22/9/2019** để Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, hoàn thiện Dự thảo trình UBND tỉnh, Hội đồng nhân tỉnh phê duyệt. Sau thời gian trên, nếu đơn vị nào không có góp ý bằng văn bản thì coi như đồng ý với nội dung của Dự thảo

Đề nghị UBND các huyện, thị xã và các Sở, ban ngành có liên quan quan tâm, góp ý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh;
- GD, các PGD Sở NN và PTNT;
- Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở (để góp ý);
- Website Sở NN và PTNT (Để đăng);
- Lưu: VT, PTNN.

GIÁM ĐỐC

Lê Trọng Yên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:/2019/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày ... tháng ... năm 2019

**DỰ THẢO
(lần 1)**

NGHỊ QUYẾT

Quy định khu vực thuộc nội thị của thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; quyết định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA III, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2016;

Căn cứ Luật Chăn nuôi, ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP, ngày 17/4/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ dự thảo (lần 2) Nghị định ngày 07/5/2019 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chăn nuôi;

Căn cứ Thông tư số 35/2013/TT-BNNPTNT, ngày 22/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định tạm thời về quản lý nuôi chim yến;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND, ngày 02/8/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành quy định về chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư vào tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 07/2015/QĐ-UBND, ngày 29/01/2015 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND, ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành bảng giá nhà xây mới, tài sản vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND, ngày ... tháng ... năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định khu vực thuộc nội thị của thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; quyết định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và định kỳ hàng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông khóa III, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày ... tháng ... năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2019./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: NN & PTNT, TC;
- Ban Công tác đại biểu;
- Cục kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTTVN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban đảng Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh;
- Vp: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Ngân hàng Nhà nước CN tỉnh Đắk Nông;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo Đắk Nông;
- Chi cục Văn thư – Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, TH, TT-DN, HC-TC-QT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Lê Diễn

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Khu vực thuộc nội thị của thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; quyết định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số .../2019/NQ-HĐND,
ngày ... tháng ... năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định Khu vực thuộc nội thị của thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; quyết định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ di dời

1. Mỗi cơ sở thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết này chỉ được ngân sách tỉnh hỗ trợ một lần.

2. Chính sách quy định tại Điều 7 của Nghị quyết này không áp dụng cho những cơ sở đã được hưởng chính sách hỗ trợ tương tự từ các quy định, chính sách khác của tỉnh.

3. Việc di dời phải đảm bảo vấn đề môi trường, phù hợp điều kiện chăn nuôi.

4. Các cơ sở thuộc diện phải di dời (hoặc phải chuyển đổi ngành nghề; hoặc tự chấm dứt sản xuất) theo quyết định đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mà không thực hiện đúng thời gian quy định sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành; các cơ sở phát sinh sau ngày chính sách này có hiệu lực, thì không được hưởng chính sách hỗ trợ tại Nghị quyết này.

5. Nguồn vốn hỗ trợ do ngân sách địa phương cân đối và vốn ngân sách trung ương hỗ trợ (nếu có). Các cơ sở sử dụng vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ phải đúng mục đích, đúng chế độ, chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan chức năng có thẩm quyền;

thực hiện việc đầu tư và thanh toán, quyết toán vốn đã sử dụng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Điều kiện hỗ trợ di dời

Cơ sở đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định phê duyệt cơ sở thuộc diện di dời.

Chương II

KHU VỰC KHÔNG ĐƯỢC PHÉP CHĂN NUÔI

Điều 4. Khu vực không được phép chăn nuôi

Khu vực không được phép chăn nuôi các loại vật nuôi (trừ nuôi động vật làm cảnh, nuôi động vật trong phòng thí nghiệm mà không gây ô nhiễm môi trường) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông như sau:

1. Thị xã Gia Nghĩa gồm 06 phường: Phường Nghĩa Thành, phường Nghĩa Đức, phường Nghĩa Tân, phường Nghĩa Trung, phường Nghĩa Phú.

2. Huyện Cư Jut gồm: Thị trấn Ea Tling.

3. Huyện Krông Nô gồm: thị trấn Đăk Mâm.

4. Huyện Đăk Mil gồm: thị trấn Đăk Mil.

5. Huyện Đăk Song gồm: thị trấn Đức An.

6. Huyện Đăk Glong gồm: Xã Quảng Khê.

7. Huyện Đăk Rlấp gồm: Thị trấn Kiến Đức.

8. Huyện Tuy Đức gồm Xã Đăk Buk So.

9. Các cụm dân cư không được phép chăn nuôi, giao HĐND huyện, thị xã Gia Nghĩa quy định cụ thể.

Điều 5. Ngoài các khu vực không được phép chăn nuôi tại Điều 4 Nghị quyết này, các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông phải đáp ứng các điều kiện về chăn nuôi theo quy định tại Điều 54, Điều 55, Điều 56 Luật Chăn nuôi năm 2018 và các quy định hiện hành.

Chương III

VÙNG NUÔI CHIM YẾN

Điều 6. Vùng nuôi chim yến

1. Ngoài các khu vực được quy định tại Điều 4, Nghị quyết này thì các vùng còn lại trên địa bàn tỉnh Đắk Nông được phép nuôi chim yến.

2. Đối với các vùng được phép nuôi chim yến phải bảo đảm thực hiện đầy đủ các thủ tục về xây dựng, về môi trường, tiếng ồn, phòng chống dịch bệnh và an toàn thực phẩm theo quy định tại Điều 19, Nghị định số/2019/NĐ-CP của Chính phủ về hướng dẫn chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chăn nuôi, trong đó:

a) Tổ chức, cá nhân nuôi chim yến phải kê khai hoạt động nuôi chim yến với UBND xã, phường, thị trấn để quản lý theo đúng quy định.

b) Tổ chức, cá nhân xây dựng cơ sở nuôi chim yến phải có Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.

c) Vị trí xây dựng cơ sở nuôi chim yến phải phù hợp với Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương; đảm bảo phù hợp tập tính hoạt động của chim yến.

d) Nhà nuôi chim yến phải xây dựng cách biệt, không được xây dựng kết hợp với các công trình xây dựng khác (như nhà ở, trường học, bệnh viện, văn phòng, công sở...). Khi xây dựng phải cách xa bệnh viện, trường học, chợ, khu dân cư, nơi thường xuyên tập trung đông người, đường giao thông chính, nguồn nước mặt tối thiểu 100m. Cách nhà máy chế biến, giết mổ, chợ buôn bán động vật 01km.

đ) Âm thanh dẫn dụ chim yến đảm bảo không vượt quá 70 dBA (đề xi ben A).

e) Cơ sở nuôi chim yến phải lập hồ sơ bảo vệ môi trường trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính Phủ Quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.

Chương IV

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ KHI DI DỜI CƠ CỞ CHĂN NUÔI RA KHỎI KHU VỰC KHÔNG ĐƯỢC PHÉP CHĂN NUÔI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG

Điều 7. Tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Đắk Nông khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi đến khu vực được phép chăn nuôi thì được hỗ trợ như sau:

1. Hỗ trợ cho việc tháo dỡ, vận chuyển

Các cơ sở chăn nuôi khi thực hiện di dời vào khu vực được phép chăn nuôi sẽ được ngân sách tỉnh hỗ trợ chi phí tháo dỡ, bốc xếp, vận chuyển di dời cơ sở như sau:

a) Nếu di chuyển cơ sở chăn nuôi trong phạm vi cùng một xã thì được hỗ trợ không quá ba triệu đồng/cơ sở (3.000.000 đồng/cơ sở), cụ thể:

Cơ sở chăn nuôi quy mô nhỏ: 1.000.000đ/cơ sở.

Cơ sở chăn nuôi quy mô vừa: 2.000.000đ/cơ sở.

Cơ sở chăn nuôi quy mô lớn: 3.000.000đ/cơ sở.

b) Nếu di chuyển cơ sở chăn nuôi trong phạm vi cùng một huyện, thị xã thì được hỗ trợ không quá năm triệu đồng/cơ sở (5.000.000 đồng/cơ sở), cụ thể:

Cơ sở chăn nuôi quy mô nhỏ: 3.000.000đ/cơ sở.

Cơ sở chăn nuôi quy mô vừa: 4.000.000đ/cơ sở.

Cơ sở chăn nuôi quy mô lớn: 5.000.000đ/cơ sở.

c) Nếu di chuyển cơ sở chăn nuôi đến các huyện, thị xã khác trong tỉnh thì hỗ trợ không quá bảy triệu đồng/cơ sở (7.000.000 đồng/cơ sở), cụ thể:

Cơ sở chăn nuôi quy mô nhỏ: 5.000.000đ/cơ sở.

Cơ sở chăn nuôi quy mô vừa: 6.000.000đ/cơ sở.

Cơ sở chăn nuôi quy mô lớn: 7.000.000đ/cơ sở.

d) Nếu di chuyển cơ sở chăn nuôi sang tỉnh khác thì hỗ trợ không quá mười triệu đồng/cơ sở (10.000.000 đồng/cơ sở), cụ thể:

Cơ sở chăn nuôi quy mô nhỏ: 8.000.000đ/cơ sở.

Cơ sở chăn nuôi quy mô vừa: 9.000.000đ/cơ sở.

Cơ sở chăn nuôi quy mô lớn: 10.000.000đ/cơ sở.

2. Hỗ trợ một lần đối với cơ sở tự chấm dứt hoạt động sản xuất chăn nuôi

Các cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng di dời, nhưng tự chấm dứt hoạt động sẽ được hỗ trợ một lần, để giải quyết những khó khăn sau khi chấm dứt hoạt động. Mức hỗ trợ như sau:

Đối với cơ sở chăn nuôi mà chuồng trại tường xây gạch, nền láng xi măng, mái lợp tôn, ngôi mức hỗ trợ là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)/m² chuồng trại tại thời điểm chấm dứt hoạt động, nhưng không quá 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng)/cơ sở.

Đối với cơ sở chăn nuôi còn lại mức hỗ trợ là 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng)/m² chuồng trại tại thời điểm chấm dứt hoạt động chăn nuôi, nhưng không quá 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng)/cơ sở.

3. Hỗ trợ đầu tư xây dựng mới đối với các cơ sở chăn nuôi:

Hỗ trợ một lần chi phí xây chuồng trại, mua máy, thiết bị lắp đặt, xây dựng hệ thống sơ chế, cung cấp thức ăn, nước uống; hệ thống xử lý nước thải, điều hòa không khí trong trại chăn nuôi...đối với tổ chức, cá nhân có chuồng trại chăn nuôi phải di chuyển từ vùng không được phép chăn nuôi đến vùng được phép chăn nuôi, mức hỗ trợ như sau:

Đối với cơ sở chăn nuôi mà chuồng trại tường xây gạch, nền láng xi măng, mái lợp tôn, ngôi mức hỗ trợ là 300.000 đồng (ba trăm triệu đồng)/m² chuồng trại, nhưng không quá 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng)/cơ sở. Diện tích hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở chăn nuôi mới không vượt quá diện tích đối với cơ sở chăn nuôi cũ (trước khi phải di dời).

Đối với cơ sở chăn nuôi còn lại mức hỗ trợ là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng)/m² chuồng trại, nhưng không quá 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng)/cơ sở. Diện tích hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở chăn nuôi mới không vượt quá diện tích đối với cơ sở chăn nuôi cũ (trước khi phải di dời).

Ngoài ra, đối với cơ sở chăn nuôi của doanh nghiệp thì được hưởng ưu đãi đầu tư tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP, ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn: miễn, giảm tiền thuê đất, hỗ trợ tập trung đất đai, tiếp cận hỗ trợ tín dụng.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Kinh phí thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối nguồn ngân sách địa phương để bố trí kinh phí thực hiện hỗ trợ di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép theo Quy định này.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; đồng thời quy định cụ thể lộ trình di dời, các điều kiện, trình tự, thủ tục để được hưởng các chính sách di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Cơ sở chăn nuôi xây dựng và hoạt động trước ngày 01/01/2020 thuộc khu vực không được phép chăn nuôi thì trong thời hạn 05 năm (trước ngày 01/01/2025) phải ngừng hoạt động hoặc di dời đến địa điểm phù hợp./.

CHỦ TỊCH

Lê Diễn